

# NGHIÊN CỨU BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÂU LẠC BỘ THỂ THAO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

## RESEARCH ON MEASURES TO IMPROVE THE EFFICIENCY OF THE STUDENT SPORTS CLUBS OF UNIVERSITY OF ECONOMICS – TECHNOLOGY FOR INDUSTRIES

Trần Trọng Thân

*Khoa Giáo dục thể chất - quốc phòng, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp*

Đến Tòa soạn ngày 24/04/2020, chấp nhận đăng ngày 03/06/2020

**Tóm tắt:** Các câu lạc bộ thể dục thể thao sinh viên (CLB TDTT) là nhân tố quan trọng trong việc thúc đẩy phong trào tập luyện thể thao ngoại khóa ở mỗi trường đại học. Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học cơ bản trong lĩnh vực thể dục thể thao để tiến hành đánh giá hiệu quả hoạt động của các CLB TDTT sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp. Kết quả nghiên cứu cho thấy hoạt động của các CLB TDTT còn nhiều hạn chế, chưa thu hút được sinh viên tham gia. Nghiên cứu đã đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB TDTT. Qua đó nâng cao chất lượng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa, tạo sân chơi lành mạnh cho sinh viên.

**Từ khóa:** Thể thao ngoại khóa, câu lạc bộ thể thao sinh viên, giáo dục thể chất.

**Abstract:** Student sports clubs are an important factor in promoting extracurricular sports movements in each university. Using basic research methods in the field of sports, this study evaluated the movements performance of the student sport clubs of The University of Economics - Technology for Industries. Results show that the activities of student sport clubs are limited, not attracting students to participate. Study proposed measures to improve the operational efficiency of the student sport clubs. That helps improve the quality of extracurricular physical training activities, creating a healthy playground for students.

**Keywords:** Extracurricular sports, student sports clubs, physical education.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm qua, công tác giáo dục thể chất (GDTC) của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp đạt nhiều kết quả to lớn. Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động thể thao ngoại khóa, tổ chức nhiều CLB TDTT. Cho đến nay đã hình thành các CLB bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông [3]. Tuy nhiên, các CLB này hoạt động chưa hiệu quả, số lượng sinh viên tham gia còn ít, chưa tổ chức hoặc tham gia

nhiều giải thể thao. Do đó cần tìm ra các biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB TDTT, thu hút nhiều sinh viên tham gia tập luyện thường xuyên. Từ đó góp phần phát triển phong trào tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa trong nhà trường.

### 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp

phân tích và tổng hợp tài liệu tham khảo; phương pháp quan sát sự phạm; phương pháp phỏng vấn, tọa đàm; phương pháp toán học thống kê.

Đối tượng phỏng vấn của đề tài là sinh viên các chuyên ngành đào tạo, sinh viên tham gia các CLB TDTT và giáo viên Khoa Giáo dục thể chất – quốc phòng của Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp.

### 3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

#### 3.1. Thực trạng phong trào tập luyện thể thao ngoại khóa Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp

Để đánh giá phong trào tập luyện thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp, đề tài tiến hành phỏng vấn sinh viên các khóa đang theo học tại trường. Kết quả phỏng vấn được tổng hợp và trình bày trong bảng 1.

**Bảng 1. Nhu cầu tập thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp**

TT	Nội dung phỏng vấn	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Mức độ tập luyện thể thao ngoại khóa	$n = 630$	100
	Thường xuyên ( $\geq 2$ buổi/tuần)	140	22
	Không thường xuyên (1 buổi/tuần)	165	27
	Không tập	325	51
2	Môn thể thao sinh viên tham gia tập ngoại khóa	$n=305$	100
	Bóng đá	35	11,5
	Bóng rổ	38	12,5
	Bóng chuyền	40	13,1
	Bóng bàn	25	8,2
	Cầu lông	66	21,6
	Võ thuật	22	7,2
	Aerobic	27	8,9
	Các môn khác	52	17

Từ kết quả trình bày ở bảng 1 cho thấy tỷ lệ sinh viên tập luyện ngoại khóa ( $\geq 1$  buổi/tuần) là rất thấp, chỉ chiếm 22% và 27% số ý kiến được hỏi. Tuy nhiên, với tổng số sinh viên đang theo học tại trường khoảng 14.000 thì có thể thấy số lượng tập luyện ngoại khóa là tương đối lớn. Trong số 630 sinh viên được phỏng vấn thì có 305 em trả lời có tập luyện thể thao ngoại khóa. Đáng chú ý là những môn thể thao mà nhà trường có CLB thì tỷ lệ sinh viên tập luyện cao nhất, bao gồm cầu lông (21,6%), bóng chuyền (13,1%), bóng rổ (12,5%). Đặc biệt là có rất nhiều sinh viên tập luyện môn cầu lông. Theo chúng tôi điều này chủ yếu do môn cầu lông là môn thể thao được

đưa vào trong chương trình học nội khóa môn giáo dục thể chất.

#### 3.2. Thực trạng hoạt động của các CLB TDTT Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp

Các CLB cầu lông, bóng rổ và bóng chuyền của nhà trường đã được thành lập từ nhiều năm nay và có một số hoạt động nhất định. Để đánh giá thực trạng hoạt động của các CLB nêu trên, đề tài tiến hành khảo sát về số lượng hội viên tham gia và hoạt động của các CLB. Kết quả điều tra được trình bày ở các bảng 2 và bảng 3.

**Bảng 2. Thực trạng hội viên của các CLB TDTT Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp**

(CL: cầu lông, BR: bóng rổ, BC: bóng chuyền)

TT	Nội dung	Câu lạc bộ		
		CL	BR	BC
1	Số lượng sinh viên đăng ký tham gia vào mỗi CLB	44	33	51
2	Số lượng hội viên theo mức độ thời gian tham gia CLB			
	Dưới 1 học kỳ	14	10	19
	Dưới 1 năm học	10	7	13
	Dưới 2 năm học	8	6	9
	Dưới 3 năm học	7	5	6
	Từ 3 năm trở lên	5	5	4
3	Số lượng hội viên tham gia tập luyện trong các buổi tập			
	Tham gia trên 75% số buổi tập luyện cùng CLB/học kỳ	9	8	15
	Tham gia 50% đến 75% số buổi tập luyện cùng CLB/học kỳ	11	10	17
	Tham gia dưới 50% số buổi tập luyện cùng CLB/học kỳ	24	15	19

**Bảng 3. Thực trạng hoạt động của các CLB TDTT Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp**

(CL: cầu lông, BR: bóng rổ, BC: bóng chuyền)

TT	Nội dung	Câu lạc bộ		
		CL	BR	BC
1	Yếu tố đảm bảo cho hoạt động của CLB			
	Sân bãi phục vụ hoạt động CLB	3 sân	1 sân	1 sân
	Số giáo viên chuyên môn phụ trách	2	1	1
2	Các hoạt động của CLB			
	Số cuộc thi đấu cấp bộ, ngành, địa phương hàng năm	1	1	1
	Số cuộc thi đấu trong trường hàng năm	1	0	2
	Số buổi tập luyện/tuần	2	2	2
	Kế hoạch tập luyện và thi đấu	Có	Có	Có
	Có quy chế hoạt động của CLB	Có	Có	Có

Mặc dù các môn cầu lông, bóng rổ, bóng chuyền được nhiều sinh viên tập luyện (bảng 1), nhưng kết quả khảo sát (bảng 2) lại chỉ ra tình trạng chung của cả 3 CLB là số lượng hội viên đều rất khiêm tốn. Các hội viên hiện mới tham gia 1 học kỳ chiếm số lượng nhiều nhất và trên 3 năm là ít nhất. Số lượng thành viên tham gia tập luyện không thường xuyên, tham gia dưới 50% số buổi tập, ở các CLB cầu lông,

bóng rổ, bóng chuyền lần lượt là 54%, 45% và 37%. Các tỷ lệ đó là cao hơn nhiều khi đối sánh với Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên chỉ có 16,4% sinh viên tập luyện không thường xuyên [4]. Giải thích cho các kết quả này là những hạn chế về cơ sở vật chất cũng như tổ chức hoạt động của các CLB.

Kết quả khảo sát (bảng 3) cho thấy số lượng thành viên ở mỗi CLB là không nhiều, song

việc CLB bóng rổ, bóng chuyền chỉ có 1 sân tập, CLB cầu lông có 3 sân tập thì khó mà đáp ứng được yêu cầu. Thêm nữa, chỉ có 1-2 giáo viên phụ trách ở mỗi CLB cho thấy việc hướng dẫn tập luyện cho sinh viên khó đảm bảo mức độ thường xuyên. Hàng năm, mỗi CLB chỉ tham gia 1-2 cuộc thi đấu ở cấp bộ, ngành, mà không có giải đấu trong trường. Như vậy, điều kiện cơ sở vật chất, số lượng giáo viên phụ trách, tổ chức các giải thể thao đều hạn chế.

### 3.3. Nguyên nhân ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động của các CLB TDTT

Để tìm hiểu một cách khách quan nguyên nhân các CLB TDTT Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp chưa thu hút sinh viên tham gia, đề tài tiến hành phỏng vấn các giáo viên của Khoa Giáo dục thể chất, các hội viên đang sinh hoạt và các hội viên không còn sinh hoạt tại các CLB TDTT. Nội dung và kết quả phỏng vấn được trình bày ở bảng 4.

**Bảng 4. Kết quả phỏng vấn yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các CLB TDTT sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp**

TT	Nội dung phỏng vấn	Tỷ lệ % ý kiến trả lời		
		CL (n=80)	BR (n=80)	BC (n=100)
1	<i>Điều kiện sân bãi dụng cụ tập luyện</i>			
	Đáp ứng về số lượng	6%	10%	0%
	Cơ bản đáp ứng	19%	24%	0%
	Chưa đáp ứng	75%	66%	100%
2	<i>Số lượng giáo viên hướng dẫn tập luyện</i>			
	Đủ	31%	20%	14%
	Thiếu	69%	80%	86%
3	<i>Số buổi tập luyện/tuần</i>			
	Nhiều	0%	0%	0%
	Bình thường	36%	47%	32%
	Ít	66%	53%	68%
4	<i>Bố trí thời gian các buổi luyện tập</i>			
	Phù hợp với điều kiện của sinh viên	42%	41%	46%
	Chưa phù hợp với điều kiện của sinh viên	58%	59%	54%
5	<i>Số lượng giải đấu thể thao được tổ chức</i>			
	Nhiều	0%	0%	0%
	Bình thường	0%	0%	0%
	Ít	100%	100%	100%
6	<i>Cơ chế khuyến khích, động viên đối với các hội viên</i>			
	Tốt	7%	5%	7%
	Bình thường	39%	38%	41%
	Chưa tốt	54%	57%	52%

TT	Nội dung phỏng vấn	Tỷ lệ % ý kiến trả lời		
		CL (n=80)	BR (n=80)	BC (n=100)
7	<i>Sinh hoạt CLB theo định kỳ/tháng</i>			
	Rất thường xuyên	0%	0%	0%
	Thường xuyên	24%	20%	42%
	Không thường xuyên	76%	80%	58%
8	<i>Lệ phí đóng góp sinh hoạt CLB</i>			
	Nhiều	0%	0%	0%
	Phù hợp	85%	82%	88%
	Ít	15%	18%	12%

Từ kết quả phỏng vấn trình bày trong bảng 4 cho thấy một số nguyên nhân chủ yếu dẫn tới việc các CLB TDTT chưa thu hút được nhiều sinh viên tham gia tập luyện, bao gồm: thiếu sân bãi phục vụ tập luyện, thiếu giáo viên hướng dẫn tập luyện; số buổi tập luyện/tuần quá ít, số giải thể thao được tổ chức trong trường còn ít, việc tổ chức sinh hoạt định kỳ của các CLB chưa được thường xuyên.

### 3.4. Lựa chọn biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động CLB TDTT Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp

#### 3.4.1. Cơ sở xây dựng và lựa chọn các biện pháp

Để lựa chọn các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động CLB TDTT, nghiên cứu đã dựa trên các cơ sở: căn cứ vào văn bản của Nhà nước về quy chế tổ chức và hoạt động của CLB TDTT ở cơ sở [6]; căn cứ thực trạng công tác tổ chức, quản lý hoạt động của các CLB TDTT, điều kiện đảm bảo cơ sở vật chất và tổ chức quản lý hoạt động TDTT của Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp. Biện pháp được lựa chọn phải đáp ứng yêu cầu: [1], [2], [6].

- Phù hợp với thực tiễn: Phải đi vào giải quyết đòi hỏi của thực tiễn;
- Có tính tổng thể: Để tạo ra hiệu ứng tổng thể của các biện pháp;
- Có tính khả thi trong triển khai: Khả năng

áp dụng vào thực tế và đem lại hiệu quả cao;

- Có tính hợp lý: Phải phù hợp với điều kiện con người và cơ sở vật chất của nhà trường.

Dựa trên các cơ sở, yêu cầu nêu trên; qua tham khảo các công trình nghiên cứu trước đây có liên quan tới phát triển phong trào thể thao ngoại khóa trong trường đại học dưới hình thức CLB TDTT; [1], [4], [5] nghiên cứu đã tổng hợp một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động CLB TDTT Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp. Để tăng tính khách quan, trước khi áp dụng vào thực tiễn, các biện pháp một lần nữa được lựa chọn thông qua thảo luận với các giáo viên Khoa Giáo dục thể chất. Kết quả lựa chọn được 06 biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động các CLB TDTT.

#### 3.4.2. Các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động CLB TDTT sinh viên Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp

##### Biện pháp 1: Tăng cường hướng dẫn tập luyện, quản lý các CLB

Mục đích: Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, quản trực tiếp hoạt động của CLB; tạo cơ hội để tất cả các hội viên được tham gia tập luyện trong các buổi tập.

Nội dung biện pháp:

- Tăng cường số lượng giáo viên tham gia phụ trách để đảm bảo ít nhất 2 giáo viên ở mỗi CLB;

- Các giáo viên được lựa chọn là những người có tâm huyết, có kinh nghiệm giảng dạy, được đào tạo chuyên sâu;

- Giáo viên phụ trách kết hợp với các thành viên chủ chốt của CLB cải tiến kế hoạch, chương trình hoạt động của CLB, tổ chức hướng dẫn tập luyện:

- Tăng số lượng buổi tập luyện: Mỗi CLB đảm bảo tập luyện 3-5 buổi/tuần, trong đó ít nhất có 01 buổi tập vào cuối tuần;

- Thay đổi khung giờ tập luyện phù hợp với điều kiện học tập, sinh hoạt của sinh viên: Xen kẽ các khung giờ từ 17h00 đến 19h00 và từ 18h00 đến 20h00;

- Giáo viên kết hợp với hội viên có kỹ năng thực hành tốt cùng hướng dẫn các thành viên mới tham gia, các thành viên còn yếu kỹ năng thực hành, thể lực.

Tổ chức thực hiện:

- Khoa Giáo dục thể chất cử thêm giáo viên tham gia phụ trách ở mỗi CLB;

- Ban chủ nhiệm CLB xây dựng kế hoạch hoạt động.

### **Biện pháp 2: Đề xuất tăng cường hỗ trợ, động viên đội ngũ giáo viên, sinh viên**

Mục đích: Cải tiến chế độ động viên đội ngũ giáo viên, sinh viên tham gia các CLB.

Nội dung biện pháp:

- Tiếp tục vận dụng các chế độ hỗ trợ, động viên đã được thực hiện từ trước về phụ cấp cho các đối tượng tham gia các giải thi đấu cấp bộ, ngành, khu vực;

- Đề xuất lên nhà trường có chế độ đãi ngộ cụ thể về giờ giảng đối với giáo viên, cộng điểm chuyên cần hoặc kết quả thi học phần giáo dục thể chất đối sinh viên tích cực hoạt động ở các CLB;

- Đề xuất lên nhà trường, khoa, đoàn thể có chế độ động viên, khen thưởng kịp thời cho

giảng viên và sinh viên khi đoạt thứ hạng cao trong các giải thi đấu thể thao.

Tổ chức thực hiện: Khoa Giáo dục thể chất đề xuất lên Nhà trường.

### **Biện pháp 3: Các CLB tuyên truyền về các hoạt động, tuyển hội viên**

Mục đích: Quảng bá hình ảnh của CLB, nâng cao nhận thức, lôi cuốn sinh viên tham gia các CLB TDTT, tăng số lượng hội viên.

Nội dung biện pháp:

- Khoa GDTC giao nhiệm vụ cho các giáo viên trong các giờ lên lớp nội khóa thường xuyên động viên sinh viên, nhất là sinh viên khóa mới tham gia các hoạt động thể thao ngoại khóa, tham gia vào các CLB TDTT của trường;

- Ban chủ nhiệm mỗi CLB thường xuyên triển khai các hoạt động tuyên truyền về CLB: Cử hội viên trực tiếp tới từng lớp học để thuyết trình, trưng panno áp phích, lập nhiều group về CLB trên mạng xã hội, mời thành viên của CLB vận động bạn bè tham gia CLB.

Tổ chức thực hiện:

- Khoa Giáo dục thể chất chỉ đạo giảng viên trong khoa thực hiện;

- Ban chủ nhiệm CLB xây dựng kế hoạch thực hiện.

### **Biện pháp 4. Tăng cường tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao trong nhà trường**

Mục đích: Thúc đẩy phong trào thể dục thể thao trong toàn trường; tạo động lực tích cực tập luyện, sự hiểu biết nhau giữa các thành viên CLB.

Nội dung biện pháp:

- Bám sát kế hoạch hoạt động thể thao hàng năm của bộ, ngành chủ quản, địa phương để xây dựng kế hoạch thi đấu cho đội tuyển của CLB;

- Khoa GDTC đề xuất, phối hợp với các khoa

chuyên môn, Đoàn Thanh niên, Công đoàn duy trì định kỳ tổ chức các giải thể thao chào mừng những ngày lễ lớn;

- Ban chủ nhiệm CLB tích cực liên hệ, xây dựng mối quan hệ với các đơn vị, các CLB TDTT ngoài trường để kết hợp tổ chức 1 đến 2 giải thể thao giao hữu/học kỳ;
- Các CLB tổ chức 1 đến 2 giải thi đấu thể thao nội bộ/học kỳ.

Tổ chức thực hiện:

- Khoa GDTC chỉ đạo các CLB xây dựng kế hoạch tập luyện, thi đấu;
- Các khoa chuyên môn, đoàn thể phối hợp cùng Khoa GDTC tổ chức các hoạt động;
- Ban chủ nhiệm CLB phân công cá nhân phụ trách thực hiện công việc.

#### **Biện pháp 5: Tăng cường sinh hoạt CLB theo định kỳ hàng tháng**

Mục đích: Tăng cường sự hiểu biết, mối quan hệ chặt chẽ, giúp đỡ lẫn nhau trong tập luyện, học tập cũng như trong cuộc sống giữa các thành viên.

Nội dung biện pháp:

- Hàng tháng CLB tổ chức cho tất cả hội viên sinh hoạt 1 đến 2 lần, theo các chủ đề liên quan đến hoạt động của CLB; tìm hiểu tâm tư, hoàn cảnh khó khăn của hội viên để có phương thức giúp đỡ kịp thời;
- Hàng quý tổ chức ít nhất 2 lần tham quan dã ngoại cho toàn thể hội viên;
- Tổ chức giao lưu thể thao, văn nghệ giữa các CLB trong trường;
- Phối hợp cùng Đoàn thanh niên nhà trường tham gia những hoạt động văn hóa, văn nghệ.

Tổ chức thực hiện:

- Khoa GDTC phối hợp với Đoàn thanh niên;
- Ban chủ nhiệm CLB tổ chức thực hiện.

#### **Biện pháp 6: Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ tập luyện của các CLB**

Mục đích: Đáp ứng điều kiện cơ sở vật chất cho tập luyện, tránh tình trạng hội viên đến tập luyện mà không đủ sân bãi.

Nội dung biện pháp:

- Tiến hành cải tạo, làm thêm sân tập để sử dụng tối đa điều kiện cơ sở vật chất của trường; làm thêm 1-2 sân cho mỗi CLB bóng chuyền, bóng rổ, 2-3 sân đối với CLB cầu lông;
- Mỗi CLB tuyên truyền động viên các thành viên thực hiện đóng góp kinh phí hoạt động hàng tháng. Kinh phí này dùng để chủ động bổ sung, thay thế trang bị thiết bị, dụng cụ tập luyện khi cần thiết;
- Ban chủ nhiệm CLB tích cực vận động ủng hộ kinh phí, cơ sở vật chất từ các thành viên cũ của CLB đã ra trường, các cá nhân, tổ chức, đoàn thể.

Tổ chức thực hiện:

- Ban Giám hiệu chỉ đạo;
- Phòng Hành chính Quản trị phối hợp với Khoa GDTC triển khai;
- Khoa GDTC, CLB có trách nhiệm quản lý, sử dụng cơ sở vật chất sân bãi, dụng cụ.

#### **4. KẾT LUẬN**

Kết quả của nghiên cứu này cho thấy một số lượng lớn sinh viên của nhà trường thường xuyên tập thể thao ngoại khóa. Tuy nhiên, số lượng sinh viên tham gia các CLB trong toàn trường lại rất ít. Hội viên chưa hào hứng chăm chỉ tập luyện. Khảo sát các nguyên nhân cho thấy việc hạn chế về cơ sở vật chất phục vụ tập luyện ngoại khóa; đội ngũ giáo viên tham gia công tác huấn luyện, tổ chức tập luyện tại các CLB chưa tốt, do đó chưa thu hút được đông đảo sinh viên tham gia. Trên cơ sở những hạn

chế độ, nghiên cứu lựa chọn được 06 biện pháp ứng dụng vào thực tiễn để nâng cao chất lượng hoạt động của các CLB TDTT, từ đó nâng cao phong trào luyện tập thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Nguyễn Hữu Bình, “Nghiên cứu xây dựng câu lạc bộ thể dục thể thao trong các trường phổ thông trung học khu vực Hà Nội”, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh, (2000).
- [2] Dương Nghiệp Chí, “Lý luận và thực tiễn lập kế hoạch quản lý thể dục thể thao”, Nxb Thể dục Thể thao, (2009).
- [3] Phạm Cao Cường, Đánh giá thực trạng công tác giáo dục thể chất của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp 16: 74-80, (2018).
- [4] Võ Xuân Thủy, Lê Văn Hùng, “Thực trạng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên không chuyên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên”, Tạp chí Giáo dục 2: 318-322, (2019).
- [5] Nguyễn Thế Tình, “Nghiên cứu ứng dụng giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm - Đại Học Huế”, Luận văn thạc sĩ khoa học giáo dục, Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh, (2011).
- [6] Ủy ban Thể dục Thể thao, Quy chế tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở, Ban hành theo quyết định số 1589/2003/QĐ-UBTDTT ngày 19/9/2003, (2003).

---

*Thông tin liên hệ:*

**Trần Trọng Thân**

Điện thoại: 0912698193 - Email: ttthan@uneti.edu.vn

Khoa Giáo dục thể chất - quốc phòng, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp.





